TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:121/2025/DS -ST
Ngày: 29/9/2025.
V/v: "T/c hợp đồng tín dụng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lữ Văn Công

2. Ông Trần Minh Quang

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Như Ý – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 – Cần Thơ tham gia phiên toà:Bà Nguyễn Thị Thuý Hằng- Kiểm sát viên.

Trong ngày 29tháng 9năm2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 13 – Cần Thơ. Tòa án nhân dân Khu vực 13 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 45/2025/TLST- DS ngày23 tháng 6năm 2025về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2025/QĐXXST-DS ngày 27tháng 8năm2025 và Quyết định hoãn phiên toàsố 66/2025/QĐST-DS ngày 12 tháng 9 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:*Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank)

Địa chỉ: Số 2, đường Láng Hạ, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V – Chức vụ: Tổng Giám đốc

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Khắc B – Chức vụ: Giám đốc chi nhánh

Đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: Ông Ngũ Bá T; sinh năm: 1970 (Có mặt)

Địa chỉ: Số 77, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Ngã Bảy, thành phố Cần Thơ

- *Bị đơn:* Nguyễn Thanh T; sinh năm: 1973 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu vực M, phường N, thành phố Cần Thơ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 06/01/2025và quá trình tố tụng đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn ông Ngũ Bá T trình bày: Vào ngày 29/4/2022, ông Nguyễn Thanh T đã ký hợp đồng tín dụng số: 7001-LAV-XXXXXXXXXXXXXvới Agribank Chi nhánh thành phố Ngã Bảy Hậu Giang để vay tiền. Mục đích vay vốn: Mua sắn tiện nghi sinh hoạt, sửa chữa nhà.

- Số tiền vay tối đa: 150.000.000 đồng
- Lãi suất: 10%/năm
- Thời hạn vay: 60 Tháng
- Ngày trả nợ cuối cùng: 15/4/2027

Biện pháp bảo đảm: Cho vay tín chấp cán bộ công nhân viên

Tính đến hiện nay ông Nguyễn Thanh T vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán trả toàn bộ gốc, lãi cho phía nguyên đơn, liên tiếp vi phạm nghĩa vụ đã cam kết. Nay phía nguyên đơn yêu cầu buộc ông Nguyễn Thanh T thanh toán cho ngân hàng tạm tính đến ngày 29/9/2025 là 210.050.517 đồng (Hai trăm mười triệu không trăm năm mươi nghìn năm trăm mười bảy đồng). Trong đó: Tiền gốc: 150.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 51.369.862 đồng; Lãi quá hạn: 8.680.479 đồng.

Buộc ông Nguyễn Thanh T phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thoả thuận tại hợp đồng tín dụng số: 7001-LAV-XXXXXXXXXXXXXkể từ ngày 30/9/2025 cho đến khi ông T trả hết nợ gốc. Trường hợp ông T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi bản án có hiệu lực phía nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý các nguồn thu nhập khác và các tài sản có liên quan của ông Nguyễn Thanh T để thu hồi nợ theo quy định pháp luật.

Trong suốt quá trình tố tụng Toà án đã nhiều lần triệu tập ông Nguyễn Thanh T vắng mặt nhiều lần không lý do và cũng không gửi cho Toà án bản trình bày ý kiến hay đơn phản tố để phản bác yêu cầu của nguyên đơn nên không có lời trình bày.

Về trình tự thủ tục: Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật; Việc chấp hành pháp luật của những

người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo trình tự thủ tục quy định.

*Về nội dung vụ án:*Đề nghị Hội đồng xét xửchấp nhận yêu cầu khởi kiệncủa nguyên đơn: Buộc ông Nguyễn Thanh T thanh toán cho ngân hàng tạm tính đến ngày 29/9/2025 là 210.050.517 đồng (Hai trăm mười triệu không trăm năm mươi nghìn năm trăm mười bảy đồng). Trong đó: Tiền gốc: 150.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 51.369.862 đồng; Lãi quá hạn: 8.680.479 đồng.

Buộc ông Nguyễn Thanh T phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thoả thuận tại hợp đồng tín dụng số: 7001-LAV-XXXXXXXXXXXXXkể từ ngày 30/9/2025 cho đến khi ông T trả hết nợ gốc. Trường hợp ông T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi bản án có hiệu lực phía nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý các nguồn thu nhập khác và các tài sản có liên quan của ông Nguyễn Thanh T để thu hồi nợ theo quy định pháp luật.

Trong suốt quá trình tố tụng Toà án đã nhiều lần triệu tập ông Nguyễn Thanh T vắng mặt nhiều lần không lý do và cũng không gửi cho Toà án bản trình bày ý kiến hay đơn phản tố để phản bác yêu cầu của nguyên đơn nên không có lời trình bày.

Về án phí: Bị đơn phải chịu theo phấp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp hợp đồng tín dụng.Bị đơn có địa chỉ tại Khu vực 3, phường Ngã Bảy, thành phố Cần Thonên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 13 – Cần Thơ theo quy định tại khoản 3, Điều 26; điểm a, khoản 1, Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự;

[2]. Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa: Tòa án tiến hành triệu tập bị đơn ông Nguyễn Thanh T nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do. Tòa án ra quyết định hoãn phiên tòa và tống đạt, niêm yết hợp lệ cho các đương sự. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn đối với ông Nguyễn Thanh T theo quy định.

[3]. Về nội dung vụ án:

[3.1]. Hợp đồng tín dụngđược ký kết giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định pháp luật nên phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên kể từ ngày ký kết.

[3.2]. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Nguyên đơn yêu cầu buộc ông Nguyễn Thanh T thanh toán cho ngân hàng tạm tính đến ngày 29/9/2025 là 210.050.517 đồng (Hai trăm mười triệu không trăm năm mươi nghìn năm trăm mười bảy đồng). Trong đó: Tiền gốc: 150.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 51.369.862 đồng; Lãi quá hạn: 8.680.479 đồng.

Việc bị đơn không thanh toán khoản nợ, theo đúng thoả thuận trong hợp đồng là vi phạm nghĩa vụ theo hợp đồng đã ký. Trong quá trình giải quyết vụ án, dù đã được Toà án triệu tập nhiều lần nhưng ông Nguyễn Thanh T luôn vắng mặt không lý do và cũng không cung cấp bất cứ, tài liệu chứng cứ nào liên quan đến vụ án và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Nguyễn Thanh T phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thoả thuận tại hợp đồng tín dụng số: 7001-LAV-XXXXXXXXXXXXXkể từ ngày 30/9/2025 cho đến khi ông T trả hết nợ gốc. Trường hợp ông T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi bản án có hiệu lực phía nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý các nguồn thu nhập khác và các tài sản có liên quan của ông Nguyễn Thanh T để thu hồi nợ theo quy định pháp luật.

Căn cứ điều 466 Bộ luật Dân sự 2015 và hợp đồng nguyên đơn đã ký thì việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán gốc, lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn là có cở sở chấp nhận. Do đó, buộc bị đơn phải thanh toán cho ngân hàng tạm tính đến ngày 29/9/2025 là210.050.517 đồng (Hai trăm mười triệu không trăm năm mươi nghìn năm trăm mười bảy đồng). Trong đó: Tiền gốc: 150.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 51.369.862 đồng; Lãi quá hạn: 8.680.479 đồng. Ngoài ra, bị đơn phải chịu lãi phát sinh kể từ ngày 30/9/2025 theo mức lãi suất theo Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán hết số nợ.

[4].Về án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng không phải chịu án phí nên được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5]. Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điều 117, Điều 280, Điều 299, Điều 303, Điều 317, Điều 318, Điều 319, Điều 320, Điều 321, Điều 322, Điều 323, Điều 325, Điều 401 Bộ luật dân sự năm 2015; các Điều 91, Điều 95, Điều 98 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn đối với ông NguyễnThanh Tùng.

Buộc thanh toán cho ngân hàng tạm tính đến ngày 29/9/2025 là 210.050.517 đồng (Hai trăm mười triệu không trăm năm mươi nghìn năm trăm mười bảy đồng). Trong đó: Tiền gốc: 150.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 51.369.862 đồng; Lãi quá hạn: 8.680.479 đồng.

Kể từ ngày 29/9/2025 ôngNguyễn Thanh T phải chịu lãi phát sinh cho đến ngày trả hết nợ cho phía ngân hàng theo hợp đồng đã ký.

Buộc ông Nguyễn Thanh T phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thoả thuận tại hợp đồng tín dụng số: 7001-LAV-XXXXXXXXXXXXXkể từ ngày 30/9/2025 cho đến khi ông T trả hết nợ gốc. Trường hợp ông T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi bản án có hiệu lực phía nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý các nguồn thu nhập khác và các tài sản có liên quan của ông Nguyễn Thanh T để thu hồi nợ theo quy định pháp luật.

2. Về án phí:Ông Nguyễn Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 10.502.517 đồng nộp tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 13 – Cần Thơ.

Nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 4.859.000 đồng (Tám tiệu một trăm hai mươi sáu nghìn đồng) theo biên lai số 0001364 ngày 18/6/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 13 – Cần Thơ.

3. Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trong trường hợp Bản án của Tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự - thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

*** Nơi nhận:**
- TAND thành phố Cần Thơ;
- Viện KSND Khu vực 13 – Cần Thơ;
- P. THADS Khu vực 13 – Cần Thơ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Nhung